

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNV-VLATLĐ
V/v báo cáo kết quả hoạt động
dịch vụ việc làm 06 tháng
đầu năm 2025

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 5 năm 2025

Kính gửi:

- Trung tâm Dịch vụ việc làm Thành phố;
- Trung tâm Dịch vụ việc làm Thanh niên;
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp có hoạt động dịch vụ việc làm;
- Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.

Thực hiện Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm (gọi tắt Nghị định số 23/2021/NĐ-CP);

Để tổng hợp tình hình hoạt động dịch vụ việc làm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh 06 tháng đầu năm 2025 báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là Bộ Nội vụ), Sở Nội vụ đề nghị các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Báo cáo tình hình hoạt động dịch vụ việc làm 06 tháng đầu năm 2025

- Các Trung tâm có hoạt động dịch vụ việc làm: Báo cáo theo **Mẫu số 05 Phụ lục I** (ban hành kèm theo Nghị định số 23/2021/NĐ-CP).

- Các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm: Báo cáo theo **Mẫu số 08 Phụ lục II** (ban hành kèm theo Nghị định số 23/2021/NĐ-CP).

2. Hình thức và thời gian nộp báo cáo

- Đơn vị gửi báo cáo về Sở Nội vụ theo hình thức trực tuyến, bằng cách:

+ Truy cập vào link Google Form: <https://forms.gle/o1FVWxq53HcvyYQr8>

+ Hoặc quét mã QR code để truy cập đường link

Báo cáo gửi trực tuyến bao gồm các thông tin chung, bản chụp báo cáo có ký tên, đóng dấu đỏ (dạng tập tin *.pdf).



- Thời gian báo cáo: ***Trước ngày 15/6/2025.***

Sau thời gian quy định nêu trên, Sở Nội vụ¹ không tiếp nhận báo cáo; đồng thời tổng hợp làm cơ sở để xác nhận tình hình chấp hành các quy định pháp luật khi có yêu cầu của các cơ quan để không bị vi phạm hành chính theo khoản 2 Điều 7 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 tháng 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Sở Nội vụ đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện theo thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VP, P.VLATLĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lượng Thị Tới

¹ Thông tin liên hệ: Chuyên viên Nguyễn Thị Hồng Thủy - 0909382702.

CƠ QUAN, TỔ CHỨC
TRỰC TIẾP QUẢN LÝ
TRUNG TÂM DỊCH VỤ
VIỆC LÀM ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ VIỆC LÀM
06 tháng đầu năm 2025 (từ ngày 11/12/2024 đến 31/5/2025)

Kính gửi:

- Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Trụ sở, chi nhánh, văn phòng của Trung tâm (nêu rõ địa chỉ của trụ sở chính, từng chi nhánh, văn phòng của Trung tâm)

2. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (Người)	Trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất (Người)		
			Đại học trở lên	Cao đẳng	Khác
1	2	3	4	5	6
1	Lãnh đạo Trung tâm				
2	Tư vấn, giới thiệu việc làm, cung ứng và tuyển lao động				
3	Thu thập, phân tích và cung ứng thông tin thị trường lao động				
4	Bảo hiểm thất nghiệp (nếu có)				
5	Khác				

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm	Thực hiện trong kỳ trước	Thực hiện trong kỳ báo cáo
1	Tổ chức phiên giao dịch việc làm				
1.1	Số phiên đã thực hiện	Phiên			
1.2	Số doanh nghiệp tham gia phiên giao dịch việc làm	Doanh nghiệp			
1.3	Số người lao động được tư vấn tại phiên giao dịch việc làm	Người			

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm	Thực hiện trong kỳ trước	Thực hiện trong kỳ báo cáo
1.4	Số người lao động được phỏng vấn tại phiên giao dịch việc làm	Người			
1.5	Số người lao động nhận được việc làm sau khi phỏng vấn tại phiên giao dịch việc làm	Người			
2	Hoạt động tư vấn				
2.1	Số người lao động được tư vấn	Người			
a	Số người lao động được tư vấn việc làm	Người			
b	Số người có trình độ từ sơ cấp nghề trở lên	Người			
2.2	Số người sử dụng lao động được tư vấn	Người			
3	Hoạt động giới thiệu việc làm, cung ứng và tuyển lao động				
3.1	Số người đăng ký tìm việc làm	Người			
a	Số người đăng ký tìm việc làm có trình độ từ sơ cấp nghề trở lên	Người			
b	Số người đăng ký tìm việc làm được giới thiệu việc làm	Người			
-	Trong đó: Số người có trình độ từ sơ cấp nghề trở lên	Người			
c	Số người được tuyển dụng do Trung tâm giới thiệu	Người			
-	Trong đó: Số người có trình độ từ sơ cấp nghề trở lên	Người			
3.2	Số lao động do người sử dụng lao động đề nghị cung ứng/tuyển lao động	Người			
a	Số người có trình độ từ sơ cấp nghề trở lên	Người			
b	Số lao động đã cung ứng/tuyển theo đề nghị của người sử dụng lao động	Người			
-	Trong đó: Số người có trình độ từ sơ cấp nghề trở lên	Người			
c	Số lao động cung ứng/tuyển được người sử dụng lao động tuyển dụng	Người			
-	Trong đó: Số người có trình độ từ sơ cấp nghề trở lên	Người			
4	Tổ chức đào tạo, tập huấn (nếu có)				

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm	Thực hiện trong kỳ trước	Thực hiện trong kỳ báo cáo
4.1	Số người được Trung tâm đào tạo, nâng cao kỹ năng	Người			
a	Số người tham gia các khóa đào tạo kỹ năng (kỹ năng xin việc, phỏng vấn, làm việc nhóm,...)	Người			
b	Số người tham gia các khóa đào tạo nghề nghiệp	Người			
4.2	Số người được Trung tâm đào tạo tìm được việc làm qua Trung tâm	Người			
5	Thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp (nếu có)¹				
5.1	Số người lao động đã nộp hồ sơ đề nghị hưởng bảo hiểm thất nghiệp	Người			
5.2	Số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp	Người			
5.3	Số người được tư vấn, giới thiệu việc làm	Người			
-	Trong đó, số người được giới thiệu việc làm	Người			
5.4	Số người được hỗ trợ đào tạo nghề	Người			

6. Thu thập, phân tích, dự báo và cung ứng thông tin thị trường lao động

Ghi cụ thể kết quả thông tin thu thập được trong kỳ (số lượng người tìm việc, số lượng việc làm trống, liệt kê các sản phẩm phân tích dự báo đã thực hiện trong kỳ,...)

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có)

III. ĐÁNH GIÁ

- Những mặt được.
- Những hạn chế và nguyên nhân.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có)

....., ngày...tháng...năm...

Người lập biểu

(Ký và ghi rõ họ tên, số điện thoại)

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Báo cáo sáu tháng đầu năm Trung tâm Dịch vụ việc làm không báo cáo mục I.

¹. Chỉ trung tâm dịch vụ việc làm có nhiệm vụ quy định tại khoản 6 Điều 7 Nghị định này thực hiện báo cáo nội dung này

**TÊN DOANH NGHIỆP/
CHI NHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ VIỆC LÀM

Kính gửi: Sở Nội vụ⁽¹⁾

...(2)... Báo cáo kết quả hoạt động dịch vụ việc làm 06 tháng đầu năm 2025 (từ ngày 11/12/2024 đến 31/5/2025) như sau:

Loại hình chủ sở hữu:(3)

- ☐ Doanh nghiệp nhà nước
- ☐ Doanh nghiệp tư nhân
- ☐ Doanh nghiệp FDI

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện trong kỳ trước	Thực hiện trong kỳ báo cáo
1	Số người lao động được tư vấn	Người		
a	Số người được tư vấn về việc làm	Người		
b	Số người được tư vấn có trình độ từ sơ cấp nghề trở lên	Người		
2	Số người sử dụng lao động được tư vấn	Người		
3	Số người đăng ký tìm việc làm	Người		
a	Số người đăng ký tìm việc làm có trình độ từ sơ cấp nghề trở lên	Người		
b	Số người được giới thiệu việc làm	Người		
-	Trong đó: Số người được giới thiệu việc làm có trình độ từ sơ cấp nghề trở lên	Người		
c	Số người được tuyển dụng do doanh nghiệp/chi nhánh giới thiệu	Người		
-	Trong đó: Số người được tuyển dụng có trình độ từ sơ cấp nghề trở lên	Người		

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện trong kỳ trước	Thực hiện trong kỳ báo cáo
4	Số lao động do người sử dụng lao động đề nghị cung ứng/tuyển lao động	Người		
a	Số người có trình độ từ sơ cấp nghề trở lên	Người		
b	Số lao động đã cung ứng/tuyển theo đề nghị của người sử dụng lao động	Người		
-	Trong đó: Số người có trình độ từ sơ cấp nghề trở lên	Người		
c	Số lao động cung ứng/tuyển được người sử dụng lao động tuyển dụng, trong đó:	Người		
-	Số người có trình độ chuyên môn kỹ thuật (từ sơ cấp nghề trở lên)	Người		
-	Số người được ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn	Người		

Người lập biểu

(Ký và ghi rõ họ tên, số điện thoại)

ĐẠI DIỆN CỦA DOANH NGHIỆP/CHI NHÁNH⁽⁴⁾

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

Ghi chú:

- (1) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.
- (2) Tên doanh nghiệp/chi nhánh hoạt động dịch vụ việc làm.
- (3) Đánh dấu (X) vào ô tương ứng với loại hình chủ sở hữu của doanh nghiệp/chi nhánh thực hiện báo cáo.
- (4) Chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/chi nhánh.